

Bản án số: 122/2026/DS-ST

Ngày 10 - 6 - 2026

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thùy Linh;

2. Ông Phan Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Sóc – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 21 tháng 5 và 10 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 790/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2026/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 249/2026/QĐST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền là anh Lê Chí T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Võ Văn S, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp A, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Lê Chí T vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin vắng mặt; anh Võ Văn S vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Anh Nguyễn Thanh Q yêu cầu anh Võ Văn S trả tiền vay còn thiếu gốc 1.880.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm tám mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi. Số tiền này anh S vay của anh Q vào ngày 14/3/2025 theo biên nhận (đã cung cấp cho Tòa) và thỏa thuận khi nào anh Q cần thì báo trước 10 ngày anh S sẽ trả đủ một lần. Sau khi cho vay 02 tháng thì anh Q cần tiền nên báo với anh S trả lại nhưng anh S hứa hoài mà không chịu trả, sau đó trốn tránh anh Q nên anh Q khởi kiện.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Võ Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham gia tố tụng cũng như không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đảm bảo việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn anh Võ Văn S trả cho nguyên đơn anh Nguyễn Thanh Q tiền vay vốn gốc là 1.880.000.000 đồng, không có lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 10 năm 2025 của nguyên đơn nộp trực tiếp đến Tòa án ngày 04 tháng 11 năm 2025 (Lê Chí T nộp thay) về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn Võ Văn S. Người khởi kiện có quyền khởi kiện và đã thực hiện đúng về thủ tục khởi kiện theo quy định tại các Điều 186, 188, 189 và Điều 190 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và người bị kiện có địa chỉ cư trú

tại xã A, tỉnh Đồng Tháp. Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Tháp thụ lý giải quyết là đúng quy định tại các Điều 26 và Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hiệu khởi kiện: Bị đơn ký biên nhận với nguyên đơn để vay tiền vào ngày 14/3/2025 nhưng bị đơn không trả đúng hạn. Như vậy bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ đối với nguyên đơn và từ ngày bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến khi nguyên đơn nộp đơn khởi kiện ngày 04-11-2025 là chưa quá 03 năm nên thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Thanh Q là anh Lê Chí T vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn là anh Võ Văn S vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Nên căn cứ vào Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh T, anh S.

[2] Về nội dung vụ án.

Nguyên đơn anh Nguyễn Thanh Q yêu cầu bị đơn anh Võ Văn S trả tiền vay còn thiếu gốc 1.880.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm tám mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là anh Võ Văn S đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, triệu tập để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không đến và tại 02 lần phiên tòa sơ thẩm anh S cũng không có mặt. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị đơn là anh S đã biết việc nguyên đơn khởi kiện nhưng bị đơn không có ý kiến, không phản đối yêu cầu của nguyên đơn và không đến theo giấy triệu tập và văn bản của Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Đồng thời, theo Kết quả xác minh của Công an xã A ngày 09/3/2026 thì “*Đương sự Võ Văn S có đăng ký thường trú tại ấp A, xã A, tỉnh Đồng Tháp hiện không có mặt tại địa phương. Công an xã A chưa nhận được thông báo về nơi cư trú mới của đương sự Võ Văn S*”, điều này cho thấy bị đơn S cố tình che giấu địa chỉ mới. Nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 91, 92 của Bộ Luật tố tụng dân sự và điểm a, b khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Nguyên đơn khởi kiện có cung cấp chứng cứ là Biên nhận ngày 14/3/2025 có bị đơn anh S ký tên và lấn tay. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Võ Văn S phải trả cho anh Nguyễn Thanh Q tiền vay gốc 1.880.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm tám mươi triệu đồng), không có lãi theo quy định tại 466 Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự và các Điều 24, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Anh Võ Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn 1.880.000.000 đồng x 5% = 68.400.000 đồng.

Anh Nguyễn Thanh Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí.

[4] Hội đồng xét xử xét lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 91, 92, 147, 186, 188, 189, 190 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 24, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thanh Q.

Buộc anh Võ Văn S trả cho anh Nguyễn Thanh Q số tiền vay gốc là 1.880.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm tám mươi triệu đồng), không có lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh Võ Văn S phải chịu 68.400.000 đồng (Sáu mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Thanh Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Thanh Q 34.000.000 đồng (Ba mươi bốn triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0009858 ngày 05-12-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (Lê Chí T nộp thay).

Nguyên đơn, bị đơn **có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 12 – Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 -tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thùy Dung